

SỐ: 06/2020/QĐST-DS

*N, ngày 20 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Ng anh Vũ Chí Ph thuộc hộ nghèo, nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Lê Thị L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn:** Bà Hoàng Thị Ng sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn Ao, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:** Bà Giáp Thị H là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Tô Văn Th, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Vũ Chí Ph, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ph:** Bà Thân Thị Thuý V là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hoàng Thị Ng và ông Vũ Trí Ph xác nhận nợ bà Lê Thị L và ông Tô Văn Th 220.000.000đồng tiền gốc và 31.000.000đồng tiền lãi. Tổng cộng cả gốc và lãi là 251.000.000đồng (hai trăm năm mươi một triệu đồng).

- Về nghĩa vụ thanh toán trả tiền vay: Bà Hoàng Thị Ng và ông Vũ Chí Ph đồng ý trả cho vợ chồng bà Lê Thị L và ông Tô Văn Th số tiền 251.000.000đ (Hai trăm năm mươi một triệu đồng), thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Lần 1: Từ ngày 13/5/2020 đến hết ngày 31/12/2020, bà Ng và ông Ph phải trả cho vợ chồng bà L và ông Th là 126.000.000đ (một trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Lần 2: Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021, bà Ng và ông Ph phải trả cho vợ chồng bà L, ông Th là 125.000.000đ (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Hàng tháng bà Ng và ông Ph phải chịu lãi theo mức lãi suất là: 0,75%/tháng đối với số tiền chưa trả, thời hạn tính lãi kể từ ngày 13/5/2020 cho đến khi trả hết nợ.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị Ng và ông Vũ Chí Ph xin tự nguyện chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm của bà L, ông Th là 3.137.500đồng (ba triệu một trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Hoàn trả lại bà Lê Thị L 5.500.000đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004625 ngày 21/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Trường hợp bà Hoàng Thị Ng và ông Vũ Chí Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự và bà L, ông Th có quyền yêu cầu Thi hành án thi hành đối với số tiền chưa trả theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**Dương Thế Vinh**